

Số: 235/KH-LĐLĐ

Cần Thơ, ngày 22 tháng 9 năm 2025

KẾ HOẠCH

Tổ chức Đại hội công đoàn cấp cơ sở tiến tới Đại hội Công đoàn thành phố Cần Thơ lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030

Căn cứ Chỉ thị số 48-CT/TW ngày 24/6/2025 của Ban Bí thư về lãnh đạo Đại hội đại biểu Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam nhiệm kỳ 2026 - 2031;

Căn cứ Điều lệ Công đoàn Việt Nam khóa XIII;

Căn cứ Kế hoạch số 22/KH-TLĐ ngày 29/8/2025 về việc tổ chức Đại hội công đoàn các cấp tiến tới Đại hội Công đoàn Việt Nam lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2026 - 2031;

Căn cứ Công văn số 513/TLĐ-QHLD, ngày 11/9/2025 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về việc điều chỉnh thời gian Đại hội;

Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động thành phố Cần Thơ ban hành Kế hoạch tổ chức Đại hội công đoàn cấp cơ sở tiến tới Đại hội Công đoàn thành phố Cần Thơ lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Đại hội công đoàn các cấp đánh dấu bước thay đổi cơ bản về mô hình tổ chức trong kỷ nguyên mới; kịp thời cụ thể hoá các chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước vào nghị quyết Đại hội công đoàn.

- Đại hội công đoàn là đợt sinh hoạt chính trị, với phương châm:

ĐOÀN KẾT - DÂN CHỦ - KỶ CƯƠNG - ĐỔI MỚI - PHÁT TRIỂN

- Đại hội công đoàn các cấp có nhiệm vụ tổng kết, đánh giá việc thực hiện nghị quyết đại hội công đoàn nhiệm kỳ qua, đề ra phương hướng hoạt động của nhiệm kỳ mới; sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công đoàn Việt Nam; bầu Ban Chấp hành công đoàn khóa mới.

2. Yêu Cầu

- Đại hội công đoàn các cấp phải tiếp tục đổi mới nội dung, hình thức theo hướng thiết thực, hiệu quả, coi trọng chất lượng, tiết kiệm thời gian và kinh phí, đúng tiến độ.

- Báo cáo chính trị phải đánh giá đúng, khách quan, toàn diện tình hình và kết quả thực hiện nghị quyết Đại hội công đoàn của cấp mình trong nhiệm kỳ qua, đồng thời xác định phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp nhiệm kỳ mới sát với tình hình thực tế, có tính khả thi cao để tổ chức thực hiện hiệu quả.

- Việc chuẩn bị các nội dung về nhân sự Ban Chấp hành và các chức danh; tham gia và tổng hợp các ý kiến, kiến nghị về quyền, lợi ích hợp pháp chính đáng của đoàn viên, người lao động và hoạt động công đoàn; tham gia ý kiến sửa đổi Điều lệ Công đoàn Việt Nam phải đảm bảo các nguyên tắc lãnh đạo của Đảng và công đoàn cấp trên, phù hợp với tình hình thực tế của công đoàn trong giai đoạn phát triển mới.

II. NỘI DUNG, THỜI GIAN VÀ PHƯƠNG THỨC ĐẠI HỘI

1. Nội dung

(1) Thảo luận, thông qua báo cáo tổng kết hoạt động công đoàn nhiệm kỳ qua; quyết định chỉ tiêu, phương hướng, nhiệm vụ và các giải pháp nhiệm kỳ tới.

(2) Tham gia ý kiến vào dự thảo văn kiện đại hội công đoàn cấp trên; tổng hợp kiến nghị của đoàn viên, người lao động về những vấn đề liên quan đến quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, người lao động và hoạt động công đoàn.

(3) Tham gia ý kiến sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công đoàn Việt Nam.

(4) Bầu Ban Chấp hành Công đoàn nhiệm kỳ mới và các chức danh cán bộ chủ chốt; bầu đại biểu đi dự Đại hội Công đoàn cấp trên (nếu có).

* Những Công đoàn cơ sở, nghiệp đoàn cơ sở không đủ điều kiện tổ chức Đại hội và được Công đoàn cấp trên đồng ý thì tổ chức Hội nghị đại biểu, Hội nghị toàn thể đoàn viên hoặc Hội nghị Ban Chấp hành mở rộng để kiểm điểm việc thực hiện Nghị quyết Đại hội nhiệm kỳ qua, đề ra phương hướng, nhiệm vụ, chỉ tiêu nhiệm kỳ mới; góp ý các văn kiện Đại hội Công đoàn cấp trên; thực hiện công tác nhân sự Ban Chấp hành và đại biểu dự Đại hội Công đoàn cấp trên (nếu có).

2. Thời gian và phương thức đại hội

2.1. Đại hội Công đoàn cơ sở, Nghiệp đoàn cơ sở nhiệm kỳ 2025 – 2030:

- Công đoàn cơ sở có từ 100 đoàn viên trở lên tiến hành Đại hội Công đoàn cơ sở.

- Công đoàn cơ sở dưới 100 đoàn viên và Nghiệp đoàn cơ sở tiến hành Hội nghị toàn thể hoặc Hội nghị đại biểu và hoàn thành trước ngày 30/11/2025.

- Thời gian Đại hội chính thức; hội nghị không quá 01 buổi, khuyến khích gắn với tổng kết công tác công đoàn năm 2025 của đơn vị, doanh nghiệp.

2.2. Đại hội Liên đoàn Lao động thành phố Cần Thơ, nhiệm kỳ 2025 - 2030:

- Đại hội tiến hành sau Đại hội Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố và hoàn thành trước ngày 31/12/2025.

Thời gian Đại hội không quá 02 buổi.

III. CÔNG TÁC CHUẨN BỊ ĐẠI HỘI

1. Thành lập các Tiểu ban chuẩn bị Đại hội

- Đại hội Công đoàn thành phố sẽ thành lập các tiểu ban chuẩn bị Đại hội gồm: Tiểu ban văn kiện; Tiểu ban nhân sự; Tiểu ban tuyên truyền, tổ chức và phục vụ Đại hội.

- Đại hội công đoàn cơ sở: Căn cứ số lượng đoàn viên, quy mô hoạt động, có thể thành lập ban tổ chức Đại hội hoặc phân công cán bộ, đoàn viên thực hiện các nhiệm vụ chuẩn bị Đại hội; nếu thành lập tiểu ban Đại hội thì không quá 2 tiểu ban.

Nhiệm vụ, quyền hạn các tiểu ban như sau:

1.1. Tiểu ban Văn kiện

- Chủ trì xây dựng dự thảo báo cáo kết quả hoạt động công đoàn nhiệm kỳ qua; phương hướng nhiệm vụ nhiệm kỳ tới; báo cáo kiểm điểm của ban chấp hành công đoàn cùng cấp.

- Hướng dẫn công đoàn cơ sở chuẩn bị nội dung và xây dựng các báo cáo phục vụ Đại hội, Hội nghị công đoàn.

- Chủ trì chuẩn bị nội dung lấy ý kiến tham gia tại Đại hội công đoàn cơ sở vào các dự thảo báo cáo của công đoàn cấp mình; tiếp thu ý kiến tham gia và hoàn thiện dự thảo các báo cáo, trước khi trình Đại hội; tổ chức lấy ý kiến cán bộ đoàn viên, công đoàn cơ sở vào Điều lệ sửa đổi, bổ sung.

- Chuẩn bị các văn bản về qui chế Đại hội; chương trình Đại hội; chương trình điều hành của đoàn chủ tịch Đại hội; phát biểu khai mạc, bế mạc, và dự thảo nghị quyết Đại hội.

1.2. Tiểu ban nhân sự

- Chủ trì xây dựng đề án chuẩn bị nhân sự Ban Chấp hành; nhân sự Ủy ban Kiểm tra; nhân sự bầu đại biểu dự Đại hội Công đoàn cấp trên.

- Chủ trì xây dựng phương án trình Ban Chấp hành về cơ cấu số lượng, thành phần đại biểu dự Đại hội công đoàn cùng cấp; số lượng và cơ cấu đại biểu phân bổ cho từng đơn vị trực thuộc.

- Hướng dẫn, chỉ đạo Công đoàn cơ sở về chuẩn bị nhân sự để bầu cử tại Đại hội, Hội nghị công đoàn cấp dưới.

- Tiếp nhận hồ sơ của Công đoàn cơ sở về kết quả bầu cử đại biểu dự Đại hội; nghiên cứu, dự thảo báo cáo thẩm tra tư cách đại biểu (Đại hội, Hội nghị, Hội nghị đại biểu).

- Chuẩn bị dự thảo văn bản, tài liệu phục vụ công tác bầu cử (bầu Ban Chấp hành, bầu đại biểu dự Đại hội, Hội nghị công đoàn cấp trên).

- Chuẩn bị tài liệu phục vụ bầu cử tại Hội nghị Ban Chấp hành lần thứ nhất (bầu Đoàn Chủ tịch và các chức danh chủ chốt trong Ban Chấp hành; bầu Ủy ban kiểm tra và Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra).

1.3. Tiểu ban tuyên truyền, tổ chức và phục vụ đại hội

- Chủ trì xây dựng kế hoạch tuyên truyền (trước, trong và sau Đại hội); xây dựng đề cương tuyên truyền mục tiêu, nhiệm vụ, ý nghĩa của Đại hội.

- Hướng dẫn công đoàn cơ sở tổ chức các phong trào thi đua chào mừng Đại hội công đoàn cùng cấp và Đại hội công đoàn cấp trên (nếu có); tổ chức các hoạt động văn hoá văn nghệ, thể thao, các cuộc thi ...

- Thực hiện các hình thức tuyên truyền về Đại hội theo kế hoạch; biểu dương các gương tập thể và cá nhân điển hình tiên tiến, có thành tích xuất sắc trong phong trào CNVCLĐ và hoạt động công đoàn...

- Chủ trì chuẩn bị địa điểm, cơ sở vật chất (trang trí hội trường, bàn ghế, âm thanh, ánh sáng, thùng phiếu, phương tiện phục vụ kiểm phiếu...) đáp ứng yêu cầu phục vụ quá trình diễn ra Đại hội công đoàn cùng cấp.

- Nghiên cứu, đề xuất về số lượng, thành phần đại biểu khách mời; phát hành văn bản triệu tập đại biểu chính thức, giấy mời đại biểu tham dự Đại hội.

- Tập hợp, in ấn, chuẩn bị các loại tài liệu phát hành tại Đại hội.

- Chuẩn bị công tác phục vụ đại biểu Đại hội như chế độ ăn uống, nghỉ ngơi, phương tiện đi lại, thuốc men (nếu có)...

2. Số lượng Ủy viên Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Ủy ban Kiểm tra công đoàn các cấp

2.1. Số lượng Ban Chấp hành Công đoàn các cấp

* Công đoàn cấp cơ sở (công đoàn cơ sở, nghiệp đoàn cơ sở) được bầu tối thiểu 03 ủy viên, tối đa không quá 25 ủy viên ban chấp hành, cụ thể:

- Cơ sở có dưới 50 đoàn viên : bầu 03 ủy viên.
- Cơ sở có từ 50 đoàn viên đến dưới 150 đoàn viên : bầu tối đa 05 ủy viên.
- Cơ sở có từ 150 đoàn viên đến dưới 500 đoàn viên : bầu tối đa 09 ủy viên.
- Cơ sở có từ 500 đoàn viên đến dưới 1.000 đoàn viên : bầu tối đa 11 ủy viên.
- Cơ sở có từ 1.000 đoàn viên đến dưới 3.000 đoàn viên: bầu tối đa 13 ủy viên.
- Cơ sở có từ 3.000 đoàn viên đến dưới 7.000 đoàn viên: bầu tối đa 15 ủy viên.
- Cơ sở có từ 7.000 đến dưới 10.000 đoàn viên : bầu tối đa 17 ủy viên.
- Cơ sở có từ 10.000 đến dưới 15.000 đoàn viên : bầu tối đa 19 ủy viên.
- Cơ sở có từ 15.000 đến dưới 20.000 đoàn viên : bầu tối đa 21 ủy viên.
- Cơ sở có từ 20.000 đến dưới 25.000 đoàn viên : bầu tối đa 23 ủy viên.
- Cơ sở có từ 25.000 đoàn viên trở lên : bầu tối đa 25 ủy viên

* Công đoàn cơ sở thành viên bầu tối đa 15 ủy viên; công đoàn bộ phận bầu tối đa 07 ủy viên; tổ công đoàn, tổ nghiệp đoàn gồm tổ trưởng, tổ phó (nếu cần).

2.2. Số lượng Ban Thường vụ công đoàn các cấp

Ban Chấp hành có từ 09 ủy viên trở lên thì bầu Ban Thường vụ, số lượng ủy viên Ban Thường vụ không vượt quá 1/3 tổng số Ủy viên Ban Chấp hành.

2.3. Số lượng Ủy ban Kiểm tra công đoàn các cấp

Tùy theo số lượng đoàn viên công đoàn, Ủy ban Kiểm tra công đoàn cơ sở, nghiệp đoàn cơ sở không quá 09 ủy viên.

2.4. Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn có hướng dẫn riêng về nguyên tắc, tiêu chuẩn, điều kiện, quy trình công tác nhân sự Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Ủy ban Kiểm tra; số lượng cấp phó, các chức danh cán bộ công đoàn các cấp.

3. Bầu trực tiếp Chủ tịch công đoàn tại Đại hội công đoàn cấp cơ sở

- Việc bầu trực tiếp Chủ tịch công đoàn tại Đại hội công đoàn cấp cơ sở do Ban Thường vụ công đoàn cấp trên lựa chọn, chỉ đạo sau khi có sự thống nhất của cấp ủy cùng cấp hoặc cấp ủy cấp trên (nếu có).

- Quy trình giới thiệu nhân sự và bầu cử trực tiếp chức danh Chủ tịch công đoàn tại Đại hội công đoàn cấp cơ sở thực hiện theo hướng dẫn riêng của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

4. Công tác đại biểu dự Đại hội công đoàn cấp trên

4.1. Số lượng đại biểu chính thức của Đại hội công đoàn các cấp do Ban Chấp hành công đoàn cấp triệu tập Đại hội quyết định, tối đa như sau:

a) Đại hội công đoàn cấp cơ sở:

(1) Công đoàn cấp cơ sở, công đoàn cơ sở thành viên, công đoàn bộ phận có từ 200 đoàn viên trở lên thì tổ chức Đại hội đại biểu, số lượng đại biểu chính thức không quá 150 đại biểu; nơi có từ 5.000 đoàn viên trở lên không quá 200 đại biểu.

(2) Công đoàn cấp cơ sở, công đoàn cơ sở thành viên, công đoàn bộ phận có dưới 200 đoàn viên thì tổ chức Đại hội toàn thể.

Trường hợp công đoàn cấp cơ sở, công đoàn cơ sở thành viên, công đoàn bộ phận có dưới 200 đoàn viên hoạt động phân tán, lưu động, khó khăn trong việc tổ chức Đại hội toàn thể thì có thể tổ chức Đại hội đại biểu nhưng phải được công đoàn cấp trên trực tiếp đồng ý.

b) Đại hội Liên đoàn Lao động thành phố Cần Thơ không quá 300 đại biểu

Ban Chấp hành công đoàn cấp triệu tập Đại hội không triệu tập số lượng đại biểu chính thức thấp hơn một phần hai (1/2) số lượng đại biểu nêu tại điểm (1), (2) của mục này. Trường hợp cần tăng thêm số lượng đại biểu chính thức vượt quá số lượng nêu trên thì phải được công đoàn cấp trên đồng ý, nhưng không vượt quá 10%.

4.2. Công tác bầu cử đại biểu dự Đại hội công đoàn cấp trên và kiểm tra tư cách đại biểu thực hiện theo quy định của Điều lệ Công đoàn Việt Nam và Hướng dẫn số 38/HD-TLĐ ngày 27/12/2024 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn hướng dẫn thi hành Điều lệ Công đoàn Việt Nam và các quy định khác có liên quan.

5. Đại biểu khách mời

- Số lượng đại biểu khách mời dự Đại hội công đoàn cấp cơ sở không quá 15% so với tổng số đại biểu chính thức được triệu tập dự Đại hội. Trường hợp đại biểu khách mời vượt quá số lượng quy định thì phải được sự đồng ý của công đoàn cấp trên.

6. Kinh phí tổ chức Đại hội

- Nguồn kinh phí tổ chức Đại hội công đoàn các cấp được sử dụng từ nguồn tài chính công đoàn, từ nguồn hỗ trợ của các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, với tinh thần công khai, minh bạch, thiết thực, hiệu quả, tiết kiệm.

- Căn cứ quy định hiện hành, tổ chức công đoàn lập dự toán tổng thể kinh phí chi Đại hội trình công đoàn cấp trên phê duyệt.

- Chế độ chi Đại hội công đoàn các cấp do Tổng Liên đoàn hướng dẫn.

7. Các nội dung khác liên quan đến Đại hội nhiệm kỳ của công đoàn các cấp mà không có trong Kế hoạch này thì thực hiện theo các quy định của Điều lệ Công đoàn Việt Nam và hướng dẫn của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Quá trình chuẩn bị Đại hội, Ban Chấp hành công đoàn các cấp phải báo cáo cấp ủy đảng (nơi có tổ chức đảng) và công đoàn cấp trên; tranh thủ sự giúp đỡ, tạo điều kiện của chính quyền, chuyên môn; đồng thời, đề nghị lãnh đạo đơn vị, người sử dụng lao động phối hợp để giải đáp kiến nghị của đoàn viên, của đại biểu tại Đại hội công đoàn các cấp. Liên đoàn Lao động thành phố chịu trách nhiệm trước cấp ủy đảng cùng cấp và Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn trong việc chỉ đạo Đại hội công đoàn cấp cơ sở ngoài khu vực nhà nước nơi không có tổ chức đảng.

2. Việc chỉ đạo Đại hội điểm do Liên đoàn Lao động thành phố xem xét, hướng dẫn, chỉ đạo bằng văn bản riêng.

3. Giao cho bộ phận Tổ chức – Kiểm tra chủ trì, phối hợp với bộ phận Văn phòng, các bộ phận, đơn vị có liên quan hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc chuẩn bị và tổ chức Đại hội công đoàn các cấp, báo cáo Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động thành phố tình hình và kết quả đại hội.

Trong quá trình triển khai, thực hiện kế hoạch này, nếu có vấn đề vướng mắc đề nghị phản ánh về Liên đoàn Lao động thành phố Cần Thơ (qua bộ phận Tổ chức – Kiểm tra) số điện thoại : 02923. 820409 để được hướng dẫn.

Nơi nhận:

- Thường trực Đoàn Chủ tịch TLĐ;
- Thường trực Thành ủy;
- Ban Thường trực UBMTTQVN TP;
- Ban QHLD Tổng Liên đoàn;
- Ban Tổ chức Thành ủy;
- Ban Tuyên giáo - Dân vận Thành ủy;
- Văn phòng HĐND&UBND thành phố;
- Đảng ủy bộ phận Ban công tác công đoàn;
- Thường trực và Ủy viên Thường vụ LĐLĐ TP;
- Công đoàn cơ sở trực thuộc (th/hiện);
- Trang Web Công đoàn Cần Thơ;
- Lưu: VT, ToC-KT

TM. BAN THƯỜNG VỤ
CHỦ TỊCH

Lê Thị Sương Mai